

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TRẮNG BÀNG  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2022/HS-ST  
Ngày 17-11-2022.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Hoài Hiêm.

2. Ông Lê Đình Nhung.

**- Th3 ký phiên tòa:** Ông Trần Thế Sự – Th3 ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Võ Trường Thọ – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại Trung tâm Văn hóa – Thể thao – Học tập cộng đồng phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2022/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Hoàng Th**, sinh năm 1996, tại Thành phố Hồ Chí Minh, nơi đăng ký nhân khẩu Th3 ở trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp B, xã P, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá (học vấn) 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Trần Thị Minh T; vợ: Nguyễn Thị Thu TH1, con: 01 người, sinh năm 2021; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 194/2018/HS-ST ngày 15/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 20; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46; các điểm g, n khoản 1 Điều 48 và Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa chấp hành phần bồi Th3 ởng trách nhiệm dân sự); tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/7/2022, tạm giam từ ngày 12/7/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lê Hoàng TH2, sinh năm 1986, trú tại: Khu phố Gia Huỳnh, phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Phạm Thanh T2, sinh năm 1984, trú tại: Khu phố G, phường B, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh;

Vắng mặt.

Người làm chứng:

+ Anh Phạm Ngọc Nh, sinh năm 2002, trú tại: Khu phố G, phường A, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt.

+ Cháu Phạm Ngọc Minh Th3, sinh năm 2009, trú tại: Khu phố G, phường G, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 23 giờ ngày 02/7/2022, Trần Hoàng Th cùng người bạn tên Hào (không rõ nhân thân, địa chỉ) đi tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Khoảng 02 giờ ngày 03/7/2022, Hào điều khiển xe mô tô loại Wave (không rõ biển số) chở Th đến khu vực khu phố Gia Huỳnh, phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh để tìm tài sản. Khi đến nhà anh Lê Hoàng Th, cả hai nhìn thấy trong nhà còn sáng đèn, cửa rào không khóa, nên Hào đứng bên ngoài canh giới. Th lén lút mở cửa rào vào trong nhà lấy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu đỏ và xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH MODE, biển số 70L1-834.43 có sẵn chìa khóa. Sau khi lấy được tài sản, Th điều khiển xe mô tô biển số 70L1-834.43, Hào điều khiển xe Wave đi đến khu vực Ngã ba của Ngân hàng thuộc khu phố Gia Huỳnh, phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng thì bị lực lượng Công an phường Trảng Bàng phát hiện bắt giữ Th, còn Hào chạy thoát.

Tại Kết luận định giá tài sản số 72/KL-HĐĐGTS, ngày 06/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thị xã Trảng Bàng kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH MODE, biển số 70L1-834.43 trị giá 58.650.000 đồng; điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đỏ trị giá 3.500.000 đồng. Tổng cộng: 62.150.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Trần Hoàng Th đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Quyết định xử lý vật chứng số 52/QĐ-CSĐT ngày 12/7/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Trảng Bàng.

Qua xác minh, bị cáo Th không có tài sản.

Qua làm việc, anh Lê Hoàng Th đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi Th3ong.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKSTrB ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Hoàng Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại các điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị

cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm c, g khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận anh Th đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi Th3ờng .

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối hận, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm quay về với gia đình và trở thành người công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, các vật chứng được thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 03/7/2022, tại khu phố Gia Huỳnh, phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Trần Hoàng Th đã phạm tội thuộc trường hợp tái phạm chưa được xóa án tích lại tiếp tục cùng với người tên Hào (không rõ nhân thân, địa chỉ) thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH MODE và điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus của anh Lê Hoàng Th có tổng trị giá là 62.150.000 đồng.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, xuất phát từ việc lười biếng lao động, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng nên có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Ngoài ra, bị cáo Th đã có tiền án về tội “Cướp tài sản” và tội “Trộm cắp tài

sản” chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội “Trộm cắp tài sản” này được xem là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải nên bị cáo được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ căn cứ nêu trên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng đối với bị cáo là có căn cứ. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] **Hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người lao động tự do, không nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] **Xử lý vật chứng:** Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Trảng Bàng đã xử lý vật chứng tại Quyết định xử lý vật chứng số 52/QĐ-CSĐT ngày 12/7/2022 là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên cần ghi nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Hoàng Th đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi Th3ờng nên cần ghi nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th3ờng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1/ Xử phạt bị cáo Trần Hoàng Th 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/7/2022.

2/ Trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận anh Lê Hoàng Th đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi Th3ờng.

3/ Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Ghi nhận anh Lê Hoàng Th đã nhận lại tài sản.

4/ Án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Hoàng Th phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo:

- Bị cáo Trần Hoàng Th được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại anh Lê Hoàng Th; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Phạm Thanh T2 được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TATN tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV TATN;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX. Trảng Bàng;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- CA TX. Trảng Bàng;
- NTG CA. TX. Trảng Bàng;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS TX. Trảng Bàng;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Tài**